|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 28/2021/QĐ-UBND | *Thanh Hóa, ngày 21 tháng 10 năm 2021* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ủy quyền cho UBND các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt**

**danh sách và kinh phí hỗ trợ cho một số đối tượng theo quy định tại**

**Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và**

**người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;*

*Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Công văn số 3522/SLĐTBXH-LĐVL ngày 18 tháng 10 năm 2021 về việc ủy quyền cho UBND các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ủy quyền cho UBND các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ cho một số đối tượng theo quy định tại Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19, cụ thể gồm:

1. Người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương (theo quy định tại điều 13, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ);
2. Người lao động ngừng việc (theo quy định tại điều 17, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ);
3. Hộ kinh doanh (theo quy định tại điều 35, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ);
4. Các đối tượng là F0, F1 (theo quy định tại điều 25, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ), gồm:

- Trẻ em và người cách ly y tế để phòng, chống dịch Covid-19 (F1) đang cách ly y tế tại các cơ sở y tế, cơ sở cách ly tập trung do UBND các huyện, thị xã, thành phố quản lý (riêng đối với các đối tượng F0, F1 đang điều trị, cách ly y tế tại các cơ sở y tế, cơ sở cách ly tập trung tuyến tỉnh do Sở Y tế trình UBND tỉnh phê duyệt);

- Trẻ em và người điều trị do nhiễm Covid-19 (F0) đã kết thúc điều trị tại cơ sở y tế;

- Trẻ em và người cách ly y tế để phòng, chống dịch Covid-19 (F1) theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền đã hoàn thành cách ly tại các cơ sở y tế, cơ sở cách ly tập trung hoặc cách ly tại nhà, nơi cư trú.

**Điều 2.** Thời hạn ủy quyền: Từ ngày quyết định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 30 tháng 4 năm 2022.

**Điều 3.** Tổ chức thực hiện:

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố được ủy quyền phải thực hiện đúng nội dung, chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước UBND tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền và bảo đảm tuân thủ các quy định về đối tượng, điều kiện, mức, thời gian hỗ trợ và hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các nội dung ủy quyền về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (đối với các đối tượng tại Khoản 1, 2, 3 Điều 1 của Quyết định này), về Sở Y tế (đối với các đối tượng tại Khoản 4 Điều 1 của Quyết định này) theo quy định; trường hợp phát sinh vướng mắc quá thẩm quyền thì báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.
2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:
3. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, các đơn vị có liên quan đôn đốc, kiểm tra, kịp thời giải quyết hoặc tham mưu giải quyết (trường hợp vượt thẩm quyền) các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.
4. Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp giám sát việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ cho đối tượng tại cơ sở. Thực hiện báo cáo theo quy định và đột xuất khi có yêu cầu.

**Điều 4.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 04 tháng 11 năm 2021.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Tài chính; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Như Điều 4 Quyết định; * Bộ Lao động - TBXH (để b/c); * Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh; * Ủy ban MTTQ tỉnh (để phối hợp); * Lưu: VT, VX.LĐVL195 | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH**  ***(Đã ký)***  **Đỗ Minh Tuấn** |
|  |  |